

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án  
Xây dựng, cải tạo trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Văn bản số 7039/UBND-KT ngày 20/10/2020 của UBND tỉnh về chủ trương xây dựng, cải tạo trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng, cải tạo trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 512/TTr-STNMT ngày 24/6/2021; Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và đầu tư số 438/BC-SKHĐT ngày 24/6/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng, cải tạo trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường, do Sở Tài nguyên và Môi trường làm chủ đầu tư, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư dự án:

- Bổ sung công việc cải tạo, sửa chữa hệ thống cấp điện, cấp nước cho nhà làm việc 03 tầng hiện trạng.

- Bổ sung máy làm lạnh không khí cho các phòng làm việc và phòng họp của nhà làm việc 04 tầng xây mới; bổ sung thiết bị bàn, ghế ... cho phòng họp của nhà làm việc 04 tầng xây mới.

## 2. Điều chỉnh, bổ sung tổng mức đầu tư

STT	Nội dung cơ cấu chi phí	Theo QĐ số 654/QĐ-UBND ngày 25/02/2021	Chi phí hạng mục bổ sung	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5.299.433.000</b>	<b>1.114.840.000</b>	<b>6.414.273.000</b>
1	Chi phí xây dựng	3.574.441.750	1.367.777.277	4.942.219.027
2	Chi phí thiết bị	856.680.000	- 410.982.975	445.697.025
3	Chi phí QLDA	132.208.560	28.547.263	160.755.823
4	Chi phí TV ĐTXD	437.505.030	59.918.336	497.423.366
5	Chi phí khác	45.459.084	16.325.003	61.784.087
6	Chi phí dự phòng	253.138.576	306.393.672	53.255.096

Tổng mức đầu tư dự án sau khi điều chỉnh, bổ sung: **6.414.273.000 đồng**  
(*Bằng chữ: Sáu tỷ, bốn trăm mười bốn triệu, hai trăm bảy mươi ba ngàn đồng*)

**Điều 2.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh. Các nội dung khác không phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này thì vẫn thực hiện theo Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K4, K14.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**